

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: 57/2018/HSST
Ngày: 21-8-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Viết Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Trọng Tính

Ông Phạm Văn Khuyến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hảo** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2018/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Huy L**, sinh năm: 1992, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Khu phố 9, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lê Huy L – SN: 1957 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y – SN: 1955; bị cáo có vợ tên Lê Thị Phương N, sinh năm 1995; có 02 người con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-3-2018 cho đến nay, “có mặt”.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lê Trần H, sinh năm: 1995 (Vắng mặt)

Anh Phạm Văn D, sinh năm: 1997 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện R, tỉnh Bình Phước

Anh Nguyễn Duy D, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 9, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Phước

***Người làm chứng:**

Anh Lê Anh V, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 9, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Huy L cùng Nguyễn Duy D, Phạm Văn D và Lê Trần H là bạn bè với nhau và đều là các đối tượng nghiện ma túy.

Chiều ngày 26-3-2018, Lê Huy L có hẹn với Nguyễn Duy D, Phạm Văn D và Trần H đến trưa ngày hôm sau cùng nhau sử dụng ma túy đá. Đến khoảng 12 giờ 27-3-2018, sau khi đi đám cưới về thì Lê Huy L dùng điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng - đồng, sim số 01675358011 gọi cho đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực phường S, thị xã L hỏi mua ma túy đá với giá 1.000.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó, Lê Huy L điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, biển số 93P2 – 131.xx, màu đen cam đi đến điểm hẹn đưa tiền cho T và lấy 01 bọc nylon đựng ma túy đá cất giấu vào trong ví da của mình rồi điều khiển xe mô tô trên đi đến chòi gác trong lô cao su nhà Phạm Văn D thuộc thôn B, xã B, huyện Phú R để đợi bạn đến cùng sử dụng ma túy. Khi đến nơi Lê Huy L vào chòi nằm nghỉ thì bị Công an huyện P kết hợp với Công an xã B kiểm tra bắt quả tang thu giữ bên trong ví da của Lê Huy L có một bọc nylon hàn kín có kích thước (3x2,5)cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

Quá trình điều tra, Lê Huy L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) bọc nylon hàn kín có kích thước (3x2,5)cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá;
- 01 Điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng đồng bên trong gắn sim số 01675358011;
- 01 Ví da màu đen hiệu Rehigion, đã qua sử dụng;
- 02 Nổ thủy tinh dài khoảng 7cm và 10cm; 01 ống hút dài khoảng 25cm;
- 01 Xe mô tô hiệu Sirius, biển số 93P2 – 13157, màu đen cam.

Tại bản Kết luận giám định số 91/2018/GĐKTHS ngày 02-4-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon thu giữ trong ví da của Lê Huy L. là ma túy, khối lượng là 1,0382 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 51/QĐ-KSĐT ngày 16 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Huy L khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38; 50; Điều Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Huy L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; vật chứng của vụ án; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do nghiện ma túy đã nên ngày 27-3-2018, Lê Huy L tàng trữ trái phép 1,0382 gam Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi cất giấu ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện hút chất ma túy, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Đối tượng tên T bán ma túy cho bị cáo Lương, cơ quan điều tra chưa làm việc được nên tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Duy D, Phạm Văn D và Lê Trần H hẹn sử dụng ma túy với Lương nhưng chưa đến để sử dụng thì Lê Huy L đã bị bắt quả tang nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy đá hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,8498 gam cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số 93P2 – 13157, màu đen cam, quá trình điều tra xác định xe mô tô này là tài sản hợp pháp của Lê Trần H, Lê Huy L mượn xe mô tô trên của Lê Trần H để sử dụng, sau đó đi mua ma túy thì Lê Trần H không biết. Ngày 23-6-2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Lê Trần H nên HĐXX không xem xét;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng đồng bên trong gắn sim số 01675358011 mà Lê Huy L dùng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ;

- Đối với 01 ví da màu đen hiệu Rehgion, đã qua sử dụng là vật dụng của Lương nên trả lại cho Lê Huy L.

- Đối với 02 nỏ thủy tinh dài khoảng 7cm và 10cm; 01 ống hút dài khoảng 25cm là dụng cụ để Lê Huy L sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy;

[6] Về trách nhiệm dân sự: không.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Huy L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Lê Huy L** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27-3-2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số 0,8498 gam ma túy đá hoàn lại sau giám định; 02 nỏ thủy tinh dài khoảng 7cm và 10cm; 01 ống hút dài khoảng 25cm

Tuyên trả 01 ví da màu đen hiệu Rehigion đã qua sử dụng cho Lê Huy L;

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng đồng bên trong gắn sim số 01675358011

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0011547 ngày 10-7-2018 giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Lê Huy L** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Viết Hòa